TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÔNG CỐNG** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 06/2024/HS-ST Ngày 29 - 01 - 2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đức Thuận

2. Bà Lê Thị Dệt

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Hằng -Thư kýTòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Lê Hữu Bạo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2024/TLST-HS ngày 29/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-HS ngày 11/01/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân H, sinh năm 1980 tại xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: Thôn B, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân B1 và bà Lê Thị H1; gia đình có 4 anh chị em, bị cáo là con thứ 4; có vợ là Nguyễn Thị L và 02 con đã thành niên.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/12/2023 đến ngày 27/12/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nông Cống; có mặt.

** Người làm chứng:*

1. Anh Lê Đình Đ, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tiểu khu Y, trị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Nguyễn Văn X, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hoá.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụán và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụánđược tóm tắt như sau:

Ngày 18 tháng 12 năm 2023 Công an huyện Nông Cống nhận được tin báo về việc Nguyễn Xuân H mua pháo và đang cất giấu trong nhà. Công an huyện Nông Cống đã phối hợp với với Công an xã V tiến hành kiểm tra và thu giữ tại nhà H 06 hộp pháo đang cất giấu trong tủ ti vi; trong đó có 05 hộp kích thước (17x17x10) cm và 01 hộp kích thước (15x15x12) cm đều được bọc bằng giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng giữa tháng 11 năm 2023 tại quán ăn sáng nhà chị Lê Thị N1, ở thôn B, xã V, huyện N; H gặp anh Đ (anh trai chị N1). H và Đ nói chuyện với nhau về việc chơi pháo dịp tết nguyên đán 2024. Đ xem điện thoại của mình thì thấy có bài đăng bán pháo hoa nổ trên Zalo kèm số điện thoại nên đưa cho H xem. H nảy sinh ý định mua pháo hoa để chơi tết nên đã dùng số điện thoại của mình gọi vào số điện thoại trên Zalo đặt mua 05 dàn pháo hoa nổ loại 49 quả với giá 800.000đ/01dàn (05 x 800.000đ = 4.000.000đ) và 01 dàn pháo hoa nổ loại 36 quả với giá 700.000đ/01 dàn, tổng 4.700.000đ. Hai bên thỏa thuận khi nhận pháo sẽ thanh toán, địa điểm giao nhận tại thôn B, xã V, huyện N. Khoảng 10 ngày sau, H nhận được cuộc điện thoại hẹn ra đường thôn gần Cổng làng B , xã V để nhận hàng. Đến điểm hẹn, H nhìn thấy một nam thanh niên đang đứng đợi. H đưa cho người này 4.700.000đ và nhận 06 hộp pháo rồi đem về nhà cất trong tủ ti vi ở phòng khách để sử dụng vào dịp tết Nguyên đán. Sau khi nhận hàng, H tháo sim điện thoại và vứt xuống bờ sông Yên gần nhà H . Đến ngày 18/12/2023, Công an huyện Nông Cống phát hiện và bắt quả tang về hành vi tàng trữ pháo nổ đối với bị cáo.

Ngày 19/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống ra Quyết định trưng cầu giám định đối với mẫu vật đã thu giữ được.

Tại Kết luận giám định số 4599/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- 05 (Năm) khối hộp có kích thước (17 x 17 x 10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, bên trong có 49 vật hình trụ tròn được liên kết với nhau, mỗi vật có chiều dài 10cm, đường kính 2,4cm, tất cả được niêm phong trong thùng cát tông gửi đến giám định là pháo hoa nổ (thuộc pháo nổ). Tổng khối lượng 05 khối hộp pháo trên là 7,86kg.

- 01 (Một) khối hộp kích thước (15 x 15x 12)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, bên trong có 36 vật hình trụ tròn được liên kết với nhau, mỗi vật có chiều dài 12cm, đường kính 2,4cm, tất cả được niêm phong trong thùng cát tông giám định đều là loại pháo hoa nổ (thuộc pháo nổ). Tổng khối lượng 01 khối hộp pháo trên là 1,34kg.

Ngày 21/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống tiến hành thu giữ 01 chiếc điện thoại di động Nokia 105 của H dùng để liên lạc mua pháo. Kết quả kiểm tra không thu giữ được dữ liệu liên quan đến việc mua bán pháo.

Đối với người đăng bán pháo trên Zalo và người thanh niên giao pháo cho H , H không xác định được hai người này. Sau khi nhận pháo, H đã tháo sim điện thoại vứt xuống Sông Yên, Cơ quan CSĐT không thu giữ được nên không có căn cứ xử lý hai đối tượng này.

Đối với Lê Đình Đ là người cho H xem bài đăng bán pháo trên Zalo nhưng Đ không biết việc H mua pháo và cũng không tham gia giao dịnh mua bán pháo nên không có căn cứ xử lý.

Vật chứng vụ án:

- 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu đen, số seri: 353846500769772 đã qua sử dụng. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nông Cống.

- 06 (sáu) hộp pháo tổng khối lượng còn lại sau giám định là 9kg được niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện Nông Cống.

* Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 10/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân (Viết tắt là VKSND) huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự (Viết tắt là BLHS).

* Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Nông Cống giữ quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (Viết tắt là HĐXX) áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS đề nghị HĐXX phạt bị cáo mức án từ 07 đến 09 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; tịch thu, tiêu hủy toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định; tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu đen đã qua sử dụng; bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không có tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nông Cống, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định: Vào ngày 18 tháng 12 năm 2023, bằng biện pháp nghiệp vụ và thông qua nguồn tin báo của quần chúng nhân dân, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở và bắt quả tang Nguyễn Xuân H có hành vi tàng trữ hàng cấm (loại pháo hoa nổ) số lượng 06 hộp có khối lượng 9,2kg được cất giấu trong tủ ti vi ở phòng khách nhà bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại CQĐT, phù hợp với vật chứng vụ án thu giữ đã được giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. HĐXX đủ cơ sở khẳngđịnh bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội "Tàng trữ hàng cấm"(loại pháo hoa nổ). Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS. Như vậy, Cáo trạng của VKSND huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa truy tố đối với bị cáo về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý, tàng trữ, vận chuyển hàng cấm; gây mất trật tự trị an trên địa bàn nhất là vào thời điểm trước, trong và sau tết nguyên đán.

Trong những năm gần đây, tội phạm và những hành vi liên quan đến việc sản xuất, buôn bán, vận chuyển và đốt pháo trái phép nhất là vào các dịp trước, trong và sau tết nguyên đán rất phức tạp. Hành vi sản xuất, buôn bán, vận chuyển và đốt pháo trái phép đã gây ảnh hưởng xấu đến đời sống sinh hoạt của người dân, gây mất trật tự trị an; ảnh hưởng lớn đến sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của cả nước nói chung và địa phương nói riêng. Sử dụng thuốc pháo và pháo trái phép là một trong những nguyên nhân gây ra nhiều vụ cháy nổ làm thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người dân; gây thiệt hại vật chất rất lớn, chưa kể các chi phí cho những người bị tàn tật và mất khả năng lao động do các hành vi sử dụng trái phép từ pháo gây ra mà xã hội đang phải gánh chịu.

Trong thời gian qua, mặc dù đã được các cơ quan chức năng đưa ra nhiều cảnh báo về hậu quả của việc sử dụng pháo trái phép. Nhưng vào dịp gần tết hiện tượng người dân sử dụng pháo trái phép có chiều hướng gia tăng; đặc biệt là thanh, thiếu niên, học sinh vẫn mua nguyên liệu trên mạng xã hội về học cách tự chế pháo nổ để sử dụng trái phép gây hậu quả nghiêm trọng. Vì vậy, cần xử lý nghiêm loại tội phạm này bằng pháp luật hình sự để giáo dục ý thức chấp hành pháp luật cho bị cáo và răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Các tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại các điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS

Về nhân thân: Bị cáo không tiền án, tiền sự.

[5] Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và để đáp ứng tốt nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật trên địa bàn nhất là nhóm tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế. HĐXX xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian với điều kiện cải tạo nghiêm khắc theo quy chế trại giam để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt có ích cho bản thân, gia đình và xã hội đồng thời góp phần răn đe, giáo dục phòng ngừa chung là phù hợp với quy định của Điều 38 BLHS. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không tiền án, tiền sự nên khi quyết định hình phạt cần lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo trong chích sách hình sự của Nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phépháo nổ với mục đích sử dụng, không vì mục đích kiếm lời nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ lượng pháo còn lại sau giám định kèm bao gói niêm phong; tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động của bị cáo là công cụ phạm tội.

[8] Về án phí: Bị cáo có tội bị kết án và không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội "Tàng trữ hàng cấm".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS:

Xử phạt **Nguyễn Xuân H** 07 (bảy) tháng tù.Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ (18/12/2023).

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu, tiêu hủy 9,0kg (Chín kilogam) pháo nổ còn lại sau giám định, kèm bao gói niêm phong. (Chi cục THADS huyện Nông Cống và Công an huyện Nông Cống phối hợp thi hành)

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu đen, số seri: 353846500769772 đã qua sử dụng.

(Đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/01/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống và Chi cục Thi hành dân sự huyện Nông Cống và Lệnh nhập kho vật chứng số 46/LNK-CSĐT ngày 27/12/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải Thi hành án dân sự có quyền tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Nông Cống;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Nông Cống;
- TAND Tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Văn Tình